

Khoái Châu, ngày 26 tháng 6 năm 2025

Số: 02/2025/QĐCNTTLH

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 57, 81; 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Đào Ngọc Q và anh Nguyễn Trung T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 6 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn, nuôi con chung;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 6 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: chị Đào Ngọc Q, sinh năm 1997

Quê quán, nơi thường trú: Thị tứ B, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên

- Người bị kiện: anh Nguyễn Trung T, sinh năm 1993;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Căn hộ chung cư 0804 G1, Chung cư F, số B K, quận T, thành phố Hà Nội

Quê quán, trú tại: thị tứ B, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 6 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 6 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Ngọc Q và anh Nguyễn Trung T tự nguyện thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Q và anh T xác định anh chị có một con chung là cháu Nguyễn Thảo N, sinh ngày 27/10/2020, hiện nay đang ở với chị Q. Chị Q và anh T thống nhất giao cháu N cho chị Q tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu N thành niên (đủ 18 tuổi); việc cấp dưỡng nuôi con chung, hai bên không yêu cầu đặt ra giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh T được quyền thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở; chị Q và anh T được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

1.3. Về tài sản, công sức và ruộng nông nghiệp: chị Q và anh T đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết;

1.4. Về công nợ: Chị Q và anh T khẳng định không có công nợ gì nên không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Khoái Châu;
- Chi cục T.H.A DS huyện Khoái Châu;
- UBND xã Đồng Tiến ;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Lê Trung Kiên

